

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày 12 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Ngọc Luyện và bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1984 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 14 phố C, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số 92, đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2020 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Mạnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00phút ngày 10/01/2020 Tổ công tác Công an thành phố L làm nhiệm vụ tại đường N, phường T, thành phố L phát hiện Nguyễn Thế H, sinh năm 1984 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát 12B1-100xx dừng ở trước cửa nhà số 14, ngõ 38 đường N, phường T, thành phố L nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Khi tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái phía trước đang mặc của Hoàng có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 07 viên nén màu hồng và 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của Hoàng có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng

chứa 10 viên nén màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định, bao gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước 03x03cm bên trong có 07 (bảy) viên nén màu hồng; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 03x03cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 4,5x7cm bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 03x03cm bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu hồng (có biên bản niêm phong riêng); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12B1-100xx; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ có số IMEI 866376048444399.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế H khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/01/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12B1-100.12, đi từ nhà tại số 92 B đến khu vực ngã tư M để tìm mua ma túy đá và ngựa để sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm, bị cáo hỏi mua 01 gam ma túy đá và 20 viên ma túy ngựa, người này đồng ý và báo giá 1.800.000đồng. Bị cáo đưa 1.800.000đồng cho người đàn ông, người này đi đâu đó khoảng 10 phút sau thì quay lại và đưa cho bị cáo 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon ma túy đá và 02 túi nilon mỗi túi đều chứa 10 viên ma túy ngựa, bị cáo cất số ma túy vừa mua được vào túi quần rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo lấy 03 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá ra để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, bị cáo cất 01 túi nilon, bên trong có 01 túi nilon chứa 10 viên ma túy ngựa vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, cất 01 túi nilon chứa ma túy đá và 01 túi nilon chứa 07 viên ma túy ngựa vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo mang theo số ma túy trên đi đến số 14/38 đường N, nhà của Chu Văn H là bạn của bị cáo để chơi. Khi đến trước cửa nhà H, bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ số ma túy nói trên.

Tại Kết luận giám định số 62/KL-PC09 ngày 12/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- 10 viên nén màu hồng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,095 gam;
- 07 viên nén màu hồng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,765 gam;
- Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,687 gam (đã trừ bì).

Tổng cộng số ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Thế H là 2,547gam.

Đối với người đàn ông lái xe ôm bán ma túy cho bị cáo Hoàng ở khu vực ngã tư M, do không biết danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1-100.12, quá trình điều tra xác định, chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lưu Thị Giới, sinh năm 1985, trú tại số 92, đường B, phường T, thành phố L là vợ của bị cáo H, việc H sử dụng xe để đi mua ma túy, chị Giới không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Giới.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 15/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Nguyễn Thế H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình

sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 24 tháng đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo một điện thoại Oppo màu đỏ do không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất, để được sớm trở về với gia đình và xã hội để chăm sóc bố mẹ già yếu, thực hiện trách nhiệm của người con, người chồng và người cha.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 10/01/2020 Nguyễn Thế H có hành vi cất giấu trong túi quần đang mặc 2,547 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Ngoài ra, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng H chương kháng chiến hạng nhì, mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo tuy chưa từng bị kết án, bị xử lý hành chính và xử lý kỷ luật nhưng bị cáo là người sử dụng ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân chưa tốt.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo gây ra, để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông lái xe ôm bán ma túy cho bị cáo do Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý đối tượng này trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ vì vậy cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 100.12 thuộc sở hữu của chị Lưu Thị Giới, việc bị cáo mượn xe chị Giới thực hiện hành vi phạm tội chị Giới không biết, xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chị Lưu Thị Giới; chị Giới đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế H 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đỏ, số Imei 8666376048444399, cũ đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo